

DANH MỤC ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 57/2018/NĐ-CP*(Ban hành kèm theo Báo cáo số**/BC-SKHĐT ngày**/6/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn)*

TT	Tên dự án	Doanh nghiệp thực hiện dự án	Lĩnh vực đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Mục tiêu và quy mô	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Đề xuất kinh phí hỗ trợ (triệu đồng)	Số lao động dự án sử dụng bình quân trong năm	Dự kiến tiến độ thực hiện dự án	Nội dung đề xuất hỗ trợ	Ghi chú
I. Các dự án do các Sở, ngành đề xuất											
1. Các dự án do Sở Công thương đề xuất											
1	Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất miến dong, miến dong ăn liền,		Hỗ trợ đầu tư cơ sở chế biến nông sản	Huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn	≥ 300 tấn/năm	10,000		Khoảng 30 lao động	2023 - 2025		Chưa có VB đề xuất theo mẫu 02 NĐ 57/2018, thiếu thông tin doanh nghiệp và nội dung đề xuất, hỗ trợ
2	Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất, chế biến dược liệu		Hỗ trợ đầu tư cơ sở chế biến nông, lâm sản	Huyện Chợ Đồn, Ba Bể tỉnh Bắc Kạn	≥ 300 tấn sản phẩm/năm	3,000		Khoảng 30 lao động	2023 - 2025		Chưa có VB đề xuất theo mẫu 02 NĐ 57/2018, thiếu thông tin doanh nghiệp và nội dung đề xuất, hỗ trợ
3	Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất ván sợi, tre ép khối, ván gỗ composite tổng hợp,...		Hỗ trợ đầu tư cơ sở chế biến lâm sản	Huyện Chợ Mới, Bạch Thông tỉnh Bắc Kạn	≥ 50.000 m ³ /năm	80,000		Khoảng 30 lao động	2023 - 2025		Chưa có VB đề xuất theo mẫu 02 NĐ 57/2018, thiếu thông tin doanh nghiệp và nội dung đề xuất, hỗ trợ
4	Dự án đầu tư Nhà máy chế biến, sản xuất nước rau/quả, bí đao,...		Hỗ trợ đầu tư cơ sở chế biến nông sản	Huyện Ba Bể, TP Bắc Kạn, Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	≥ 01 triệu lít/năm	15,000		Khoảng 30 lao động	2023 - 2025		Chưa có VB đề xuất theo mẫu 02 NĐ 57/2018, thiếu thông tin doanh nghiệp và nội dung đề xuất, hỗ trợ
5	Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất rượu quy mô công nghiệp		Hỗ trợ đầu tư cơ sở chế biến nông sản	Huyện Chợ Đồn, Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn	≥ 500.000 lít/năm	10,000		Khoảng 30 lao động	2023 - 2025		Chưa có VB đề xuất theo mẫu 02 NĐ 57/2018, thiếu thông tin doanh nghiệp và nội dung đề xuất, hỗ trợ

II. Các dự án do các doanh nghiệp đề xuất

1	Đầu tư chăn nuôi lợn sinh sản công nghệ cao	Công ty CP đầu tư phát triển nông nghiệp Bắc Kạn	Hỗ trợ đầu tư cơ sở chăn nuôi gia súc tập trung	Thôn Nà Ó, xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	2.400 con lợn nái	54,567	3,025	40-60 lao động	năm 2023	Đề xuất hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng	
2	Dự án đầu tư sản xuất chế biến gỗ	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hồng Ngọc	Hỗ trợ đầu tư cơ sở chế biến Lâm sản	Khu công nghiệp Thanh Bình, xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	Sản xuất gỗ ván dán và ván ghép thanh đạt chất lượng cao, đưa sản phẩm xuất khẩu sang các nước Hàn Quốc, Nhật Bản, Malaysia	17,652	13,026	167 lao động	Dự án đã hoàn thành đầu tư và đi vào hoạt động	Đề xuất hỗ trợ thiết bị sản xuất	
3	Dự án đầu tư chăn nuôi hỗn hợp Toàn Phát I Cẩm Giàng	Doanh nghiệp tư nhân Hoàng Quý	Hỗ trợ đầu tư cơ sở chăn nuôi gia súc tập trung	Xã cảm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	2.000 con lợn thịt; mỗi năm xuất chuồng 4.800 con lợn thương phẩm cung cấp cho thị trường	7,600	5,000	Khoảng 07 lao động	2022-2030	Đề xuất hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng, vốn lưu động	
4	Dự án chế biến các sản phẩm từ gạo bao thai Chợ Đồn	Công ty TNHH Vinh Quang Chợ Đồn	Hỗ trợ đầu tư cơ sở chế biến nông sản	Tổ 17, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	Nâng cao giá trị của sản phẩm gạo bao thai Chợ Đồn, sử dụng gạo bao thai để chế biến Bún, phở	15,000	9,000	Khoảng 20 lao động	2022-2023	Đề xuất hỗ trợ cơ sở hạ tầng, thiết bị	
5	Dự án trang trại chăn nuôi lợn sinh sản công nghệ cao Trần Phú	Công ty cổ phần đầu tư TNN Na Ri	Hỗ trợ đầu tư cơ sở chăn nuôi gia súc tập trung	Thôn Khuổi Khiếu, xã Trần Phú, xã Trần Phú, huyện Ba Rì	4.800 con lợn nái sinh sản/năm; 100 lợn đực giống/năm; 120.000 con lợn con/năm	160,000	3,000	50 lao động	2022-2024	Đề xuất hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng; Ngoài ra đề xuất hỗ trợ thêm: Miễn tiền thuê đất...; Hỗ trợ tín dụng, thuế thu nhập doanh nghiệp; Biện pháp bảo đảm thực hiện dự án (2,4 tỷ đồng);	

6	Sản xuất rượu mơ theo công thức Nhật Bản từ quả mơ bản địa Bắc Kạn	Công ty TNHH MTV ASUKA VIỆT NAM	Hỗ trợ đầu tư cơ sở chế biến nông sản	Thác Giềng, phường Xuất Hoá, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	Mục tiêu đến năm 2025 chế biến 400-500 tấn quả mơ/năm	10,000	2,438	30 lao động	Năm 2022	Đề xuất hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng
7	Dự án trồng rừng đặc sản, dược liệu	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Bắc Kạn	Hỗ trợ tín dụng	Địa điểm xây dựng: Diện tích đất Lâm nghiệp của Công ty TNHH	200ha rừng trồng Quế; 30 ha cây Giẻ ghép; 15 ha rừng Hối	28,862	2,454	Năm 2022: 254 lao động; Từ năm 2023-2026: 45 lao động	2022-2026	Đề xuất hỗ trợ lãi suất đầu tư trồng và chăm sóc rừng
8	Đầu tư chăn nuôi heo sinh sản công nghệ cao tại thôn Phiêng Pứt, xã Trần Phú, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn	Công ty cổ phần dinh dưỡng quốc tế ANFECO	Hỗ trợ đầu tư cơ sở chăn nuôi gia súc tập trung	thôn Phiêng Pứt, xã Trần Phú, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn	4.800 heo nái và 40.000 heo thịt	443,000	3,050	150-160 lao động	Năm 2022	Đề xuất hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng
9	Xây dựng nhà máy nghiên cứu, sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khoẻ và các sản phẩm từ cây dược liệu, cây nông sản theo tiêu chuẩn GACP-WHO và USDA ORGANIC tại cụm công nghiệp Huyện Tụng	Công ty Cổ phần Curcumin Bắc Hà Bắc Kạn	Hỗ trợ đầu tư cơ sở chế biến nông sản	Khu A, cụm công nghiệp Huyện Tụng, phường Huyện Tụng, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	Xây dựng 5-100ha nghệ vàng Bắc Kạn theo tiêu chuẩn GACP-WHO và USDA ORGANIC; Xây dựng dây chuyền chế biến sản phẩm từ củ nghệ vàng, cây nông sản và cây dược liệu công suất 2000 tấn/năm	Giai đoạn 1 (2023-2025): dự kiến 30.000; Giai đoạn 2 (2025-2030): dự kiến 50.000-100.000	30,000	100-300 lao động	Giai đoạn 1: 2023-2025; Giai đoạn 2: 2025-2030	Đề xuất hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng, kinh phí xây dựng vùng trồng. Ngoài ra đề xuất thêm miễn, giảm tiền thuê đất
10	Dự án nhân giống cây trồng lâm nghiệp bằng nuôi cấy mô	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Bắc Kạn	Sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp	Xí nghiệp giống và tư vấn lâm nghiệp Nông Thịnh, thôn Cầm Lạnh, xã Nông Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	2-4 triệu cây giống/năm	4,676	3,741	20 lao động	2023-2025	Đề xuất hỗ trợ cơ sở hạ tầng, thiết bị

**DANH MỤC DỰ ÁN KHUYẾN KHÍCH DOANH NGHIỆP ĐẦU TƯ
VÀO NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN ĐÃ ĐƯỢC UBND TỈNH PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
TẠI QUYẾT ĐỊNH 1604/QĐ-UBND NGÀY 12/9/2019**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SKHĐT ngày /6/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn)

TT	Tên dự án	Quy mô/công suất (dự kiến)	Địa điểm (dự kiến)	Dự kiến vốn đầu tư (tr.đ)	Dự kiến vốn hỗ trợ (tr.đ)	Doanh nghiệp thực hiện dự án	Tiến độ thực hiện dự án	Công nghệ áp dụng	Ưu đãi đầu tư và điều kiện áp dụng ưu đãi	Thời hạn hiệu lực của quyết định chủ trương đầu tư	Ghi chú
A. CÁC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HỖ TRỢ (04 DỰ ÁN)											
1	Dự án đầu tư xây dựng nhà máy chế biến lâm sản	Đũa gỗ xuất khẩu 2.800tấn/năm; Phôi gỗ ván ghép thanh 3.500m ³ /năm; Dăm gỗ 3.200 tấn/năm	Thôn Pác Nghiên, xã Bình Trung, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	14.483	3.000	CÔNG TY TNHH TRƯỜNG THÀNH BẮC KẠN	2016 -2018	Sử dụng công nghệ tiên tiến, không thuộc danh mục công nghệ cấm sử dụng.	Quy định tại Khoản 4, Điều 4 Nghị quyết 05/2019/NQ-HĐND.	05 năm	Dự án đã được hỗ trợ tại QĐ số 2685/QĐ-UBND ngày 31/12/2019, số tiền hỗ trợ 3.000.000.000 đồng
2	Nhà máy chế biến gỗ Bắc Kạn	120 nghìn m ³ ván dán các loại/năm	KCN Thanh Bình, xã Thanh Bình, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	170.000	3.000	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GOVINA	2017 - 2018	Sử dụng công nghệ hiện đại, không thuộc danh mục cấm sử dụng.	Quy định tại Khoản 4, Điều 4 Nghị quyết 05/2019/NQ-HĐND.	05 năm	Dự án đã được hỗ trợ tại QĐ số 2685/QĐ-UBND ngày 31/12/2019, số tiền hỗ trợ 3.000.000.000 đồng
3	Mô hình trồng rau sạch trong nhà lưới công nghệ cao	Diện tích đất dự kiến 4.500m ² , trong đó có 4.000m ² nhà lưới công nghệ cao.	Tổ Phiêng My, phường Huyền Tung, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	3.300	1.000	DOANH NGHIỆP TN SẢN XUẤT RAU QUẢ SẠCH ANH PHONG	2018 - 2019	Lắp đặt hệ thống tưới nhỏ giọt, tự động.	Quy định tại Khoản 2, Điều 4 Nghị quyết 05/2019/NQ-HĐND.	05 năm	Dự án đã được hỗ trợ tại QĐ số 2685/QĐ-UBND ngày 31/12/2019, số tiền hỗ trợ 259.800.000 đồng
4	Dự án trang trại lợn giống và lợn thịt siêu nạc	300 heo nái; 2000 heo thịt.	Thôn Nà Ngải, xã Nông Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	35.617	3.000	CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VLXD BẮC KẠN	2016 -2018	Sử dụng công nghệ tiên tiến, không thuộc danh mục cấm sử dụng.	Quy định tại Khoản 5, Điều 4 Nghị quyết 05/2019/NQ-HĐND.	05 năm	Dự án đã được hỗ trợ tại QĐ số 2685/QĐ-UBND ngày 31/12/2019, số tiền hỗ trợ 3.000.000.000 đồng

B. CÁC DỰ ÁN KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ (06 DỰ ÁN)

1	Dự án đầu tư xây dựng nhà máy chế biến Nông, lâm sản	43 tấn tinh dầu/năm. <i>Trong đó: Quế: 40 tấn/năm; Hồi: 3 tấn/năm.</i>	Thôn Nà Ngà, xã Đại Sáo, huyện Chợ Đồn và thôn Khuổi Chủ, xã Như Cố, huyện Chợ Mới	34.086	3.000	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT BÊ TÔNG BẮC KẠN	2019 - 2021	Sử dụng công nghệ không thuộc danh mục công nghệ cấm sử dụng.	Quy định tại Khoản 4, Điều 4 Nghị quyết 05/2019/NQ-HĐND.	05 năm	Dự án không thực hiện
2	Xây dựng hệ thống kho lạnh hiện đại bảo quản giống khoai tây thương phẩm	1.000tấn/ kho lạnh.	Huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	5.000	2.000	CÔNG TY CỔ PHẦN AN BÌNH CGT	2019 - 2021	Sử dụng công nghệ bảo quản lạnh.	Quy định tại Khoản 3, Điều 3 Nghị quyết 05/2019/NQ-HĐND.	05 năm	Dự án không thực hiện
3	Xây dựng hệ thống kho lạnh hiện đại bảo quản giống khoai tây thương phẩm	1.000tấn/ kho lạnh.	Tổ Đoàn Kết, phường Xuất Hoá, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	5.000	2.000	CÔNG TY CỔ PHẦN AN BÌNH CGT	2019 - 2020	Sử dụng công nghệ bảo quản lạnh.	Quy định tại Khoản 3, Điều 3 Nghị quyết 05/2019/NQ-HĐND.	05 năm	Dự án không thực hiện
4	Dự án trang trại lợn thịt siêu nạc	10.000 heo thịt.	Thôn Bản Luông, xã Mỹ Thanh, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	39.868	3.000	CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VLXD BẮC KẠN	2019 - 2020	Sử dụng công nghệ tiên tiến, không thuộc danh mục cấm sử dụng.	Quy định tại Khoản 5, Điều 4 Nghị quyết 05/2019/NQ-HĐND.	05 năm	Dự án thực hiện không đủ điều kiện hỗ trợ theo quy định
5	Dự án đầu tư trang trại chăn nuôi lợn nái	Lợn nái: 1.100 con; Lợn đực giống: 55 con; Lợn con: 10.000 con/năm.	Thôn Nặm Giàng, xã Đồng Xá, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn	30.000	3.000	CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO TRƯỜNG PHÁT	2019 - 2021	Sử dụng công nghệ không thuộc danh mục công nghệ cấm sử dụng.	Quy định tại Khoản 5, Điều 4 Nghị quyết 05/2019/NQ-HĐND.	05 năm	Dự án không thực hiện
6	Dự án xây dựng xưởng chế biến gỗ có chứng chỉ FM/CoC	Tiêu thụ: 5.000 - 20.000 m3 gỗ tròn/năm tương ứng với 4.000 -15.000 m3 thành phẩm/năm.	Huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	5.200	3.000	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN FOR-WOOD BẮC KẠN	2019 -2020	Sử dụng công nghệ chế biến gỗ, sấy, viên nén...	Quy định tại Khoản 4, Điều 4 Nghị quyết 05/2019/NQ-HĐND.	05 năm	Dự án không thực hiện

C. CÁC DỰ ÁN CHƯA ĐƯỢC HỖ TRỢ (04 DỰ ÁN)

1	Sản xuất, chế biến và tiêu thụ các sản phẩm từ Nghệ	10.000tấn/năm	Xã Quang Thuận, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	9.680	3.000	CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SẢN BẮC KẠN	2019 - 2022	Tiêu chuẩn Organic. Tiêu chuẩn HACCP.	Quy định tại Khoản 4, Điều 4 Nghị quyết 05/2019/NQ-HĐND.	05 năm	
3	Liên kết sản xuất, chế biến, bao tiêu toàn bộ nông sản hữu cơ cho các hộ tham gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Diện tích 10ha (trong đó: diện tích nhà kính 10.000m ²).	Tại 3 huyện: Bạch Thông, Ba Bể, Ngân Sơn	9.750	2.000	CÔNG TY TNHH MTV CÔNG NGHỆ SINH HỌC AV	2019 - 2020	Sử dụng công nghệ nhà lưới CNC, lắp đặt hệ thống tưới tự động; Sử dụng phân bón hữu cơ; thuốc trừ sâu sinh học.	Quy định tại Khoản 2, Điều 4 Nghị quyết 05/2019/NQ-HĐND.	05 năm	
4	Dự án trang trại nông lâm nghiệp hữu cơ - sinh thái kết hợp	Diện tích 10ha rau, củ (trong đó có 5.400m ² nhà lưới); 20ha cây ăn quả; trồng rừng gỗ lớn 49,4ha.	Thôn Nà Càng, xã Phương Viên, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	15.000	2.000	CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ AN THÁI	2019 - 2021	Sử dụng công nghệ tiên tiến, không thuộc danh mục công nghệ cấm sử dụng.	Quy định tại Khoản 2, Điều 4 Nghị quyết 05/2019/NQ-HĐND.	05 năm	
5	Dự án đầu tư trang trại chăn nuôi heo nái	Lợn nái: 1.000 con; Lợn đực giống: 60 con; Lợn con: 10.800 con/năm.	Thôn Nặm Giàng, xã Đồng Xá, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn	36.000	3.000	CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO VIỆT BẮC	2019 - 2021	Sử dụng công nghệ không thuộc danh mục công nghệ cấm sử dụng.	Quy định tại Khoản 5, Điều 4 Nghị quyết 05/2019/NQ-HĐND.	05 năm	
Tổng cộng (A+B+C)				412,984	36,000						